

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 22/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII về nâng cao chất lượng huyện nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 262-KH/HU, ngày 16/9/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 22/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII về nâng cao chất lượng huyện nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025 (viết tắt *Nghị quyết số 07-NQ/HU*); Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 07-NQ/HU

I. Đặc điểm tình hình

1. Khái quát đặc điểm tình hình liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU

Huyện Ninh Phước nằm phía Nam tỉnh Ninh Thuận, phía Bắc giáp thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, phía Đông giáp biển đông, phía Tây giáp huyện Ninh Sơn, phía Nam giáp huyện Thuận Nam. Tổng diện tích tự nhiên 339,4km². Toàn huyện có 08 xã và 01 thị trấn với 50 thôn, 15 khu phố; trong đó có 2 thôn đặc biệt khó khăn: Thôn Tà Dương, xã Phước Thái; thôn Liên Sơn 2, xã Phước Vinh. Dân số trung bình 130.316 người/36.181 hộ, trong đó: Người Kinh 88.020 người, chiếm 67,54%; người Chăm 39.756 người, chiếm 30,5%; người Raglai 2.183 người, chiếm tỷ lệ 1,67%; người Hoa 299 người, chiếm tỷ lệ 0,23% và 58 người của các dân tộc khác (Tày, Nùng, Mường...), chiếm 0,05%. Mật độ dân số trung bình 382,6 người/km².

Tổng diện tích 33.944,48 ha, trong đó đất nông nghiệp 26.336,74 ha, chiếm 77,59%; cụ thể: Đất sản xuất nông nghiệp 16.293,33 ha, đất lâm nghiệp có rừng 9.488,27 ha, đất nuôi trồng thủy sản 349,82 ha, đất nông nghiệp khác 205,32 ha. Ninh Phước được xác định là khu vực trọng điểm nông nghiệp của tỉnh, trong đó nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và năng lượng tái tạo đóng vai trò là động lực chính thúc đẩy phát triển kinh tế của huyện.

2. Những thuận lợi và khó khăn trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU

2.1. Thuận lợi

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được cả hệ thống chính trị của huyện, xã tập trung vào cuộc lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện; sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, sự tham gia thực hiện tích cực của Nhân dân và doanh nghiệp. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU và các chủ trương, chính sách phát triển nông thôn được quan tâm, đồng tình ủng hộ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Hệ thống văn bản liên quan đến chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn mới đã được cụ thể hóa, ban hành kịp thời; cơ sở hạ tầng nông thôn tiếp tục được quan tâm duy tu, đầu tư; các địa phương đã huy động, lồng ghép các nguồn lực khác nhau, nhất là nguồn lực xã hội hóa để triển khai thực hiện; vai trò chủ thể của người dân tiếp tục được nâng cao với quan điểm "xây dựng nông thôn mới có điểm khởi đầu nhưng không có điểm kết thúc".

2.2. Khó khăn

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU đã gặp nhiều khó khăn, như: Đại dịch Covid-19; huy động nguồn lực đầu tư cho Chương trình xây dựng nông thôn mới còn hạn chế; thời gian đầu các văn bản hướng dẫn kinh phí thực hiện chưa kịp thời dẫn đến công tác giải ngân bị chậm; Bộ tiêu chí mới quy định nhiều tiêu chí cao hơn, phức tạp hơn.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 07-NQ/HU

Sau khi Nghị quyết số 07-NQ/HU được ban hành, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch¹ chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt bằng hình thức lồng ghép trong sinh hoạt Chi bộ, cơ quan... để bảo đảm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Ban Tuyên giáo Huyện ủy ban hành Công văn số 105-CV/BTGHU, ngày 02/11/2021 hướng dẫn viết thu hoạch Nghị quyết số 07-NQ/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII. Kết quả 43/43 tổ chức, cơ sở Đảng đã triển khai đến 2.038/2.102 đồng chí, đạt tỷ lệ 97%, trong đó: Cán bộ chủ chốt: 156 /160 đồng chí, đạt tỷ lệ 98%; đảng viên: 1.882/1.942 đồng chí, đạt tỷ lệ 97%. Tổng số bài thu hoạch: 2.038/2.038 bài, đạt tỷ lệ 100%.

Đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân bằng các nhiều hình thức, như: Thông qua hệ thống truyền thanh, sinh hoạt cơ quan, đơn vị, đoàn thể, lồng ghép tuyên truyền trong các phong trào, cuộc vận động. Bên cạnh đó, Cổng thông tin điện tử Đảng bộ huyện Ninh Phước, Trang

¹ Kế hoạch số 41-KH/HU, ngày 16/9/2021 về tổ chức quán triệt, tuyên truyền các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy.

thông tin huyện Ninh Phước đăng tải nhiều tin, bài về các nội dung xây dựng nông thôn mới.

Nhìn chung, việc quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 07-NQ/HU được thực hiện nghiêm túc; qua đó, nhận thức của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về xây dựng nông thôn mới được nâng lên; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết đề ra.

2. Công tác lãnh đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU

Trên cơ sở Nghị quyết số 07-NQ/HU và các văn bản chỉ đạo của tỉnh; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 175/KH-UBND, ngày 19/8/2021 để triển khai thực hiện; hàng năm xây dựng kế hoạch, ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện, củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia, tổ chức sơ kết đánh giá và đề ra phương hướng thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới². Đảng ủy các xã, thị trấn đã ban hành các văn bản cụ thể triển khai thực hiện³.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát được các cấp ủy, chính quyền quan tâm thực hiện. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 820-QĐ/HU và Kế hoạch số 114-KH/HU, ngày 03/10/2022 về kiểm tra Nghị quyết 07-NQ/HU ngày 22/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII về nâng cao chất lượng huyện nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025 đối với 03 tổ chức Đảng⁴. Sau kiểm tra, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Thông báo kết luận số 1059-TB/HU ngày 25/7/2024.

UBND huyện chỉ đạo ngành chuyên môn tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá

² Năm 2021: Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 11/3/2021 về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021.

Năm 2022: Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 25/2/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022; Quyết định 180/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; Quyết định 24/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia huyện giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 26/4/2022 thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 13/01/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

Năm 2023: Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/5/2023 về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 17/4/2023 về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 154-CTr/TU ngày 21/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Năm 2024: Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 07/5/2024 về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024; Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 về việc điều chỉnh thành viên BCĐ các chương trình MTQG trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 về việc điều chỉnh thành viên Văn phòng nông thôn mới huyện tại Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của UBND huyện; Thông báo số 55/TB-UBND ngày 08/4/2024 về Kết luận của Phó Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp triển khai Kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2024.

³ Xã Phước Thái: Chương trình hành động số 10-CTr/ĐU ngày 30/8/2021. Xã Phước Hậu: Chương trình hành động số 18-CTr/ĐU, ngày 30/7/2022. Xã Phước Hữu: Kế hoạch số 32-KH/ĐU ngày 24/9/2021. Xã Phước Sơn: Kế hoạch số 22-KH/ĐU, ngày 27/9/2021. Xã Phước Vinh: Kế hoạch số 37-KH/ĐU ngày 20/9/2021. Xã Phước Thuận: Kế hoạch số 35-KH/ĐU ngày 14/10/2021. Xã An Hải: Chương trình hành động số 14-CT/ĐU ngày 29/9/2021. Xã Phước Hải: Kế hoạch số 52-KH/ĐU ngày 09/8/2021. TT Phước Dân: Không thuộc phạm vi thực hiện

⁴ Đảng ủy các xã Phước Thái, An Hải, Phước Hậu.

kết quả xây dựng nông thôn mới tại các địa phương⁵; định kỳ hàng năm chủ động phối hợp với Sở nông nghiệp và các sở ngành tiến hành kiểm tra giám sát và hướng dẫn địa phương thực hiện xây dựng nông thôn mới và kiểm tra, giám sát lồng ghép trong các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

III. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU

1. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới

1.1. Đối với huyện nông thôn mới: Huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019.

a) Kết quả rà soát, đánh giá sơ bộ theo yêu cầu bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ):

a.1) Có 100% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025): 8/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đánh giá tiêu chí đạt.

a.2) Có ít nhất 10% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025): 2/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao chiếm tỷ lệ 25%, đánh giá tiêu chí đạt.

a.3) Có 100% số thị trấn trên địa bàn đạt chuẩn đô thị văn minh: 01/01 thị trấn chưa đánh giá.

a.4) Tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện đạt từ 90% trở lên (trong đó có tỷ lệ hài lòng của người dân ở từng xã đối với kết quả thực hiện từng nội dung xây dựng nông thôn mới đạt từ 80% trở lên): Chưa đánh giá.

a.5) Các tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Huyện đã đạt 8/9 tiêu chí và 34/36 nội dung; tiêu chí 7 (Môi trường) và 2/8 nội dung chưa đạt⁶.

b) Kết quả rà soát, đánh giá sơ bộ theo yêu cầu bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ):

b.1) Là huyện đạt chuẩn nông thôn mới (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025): Đến nay, theo Bộ tiêu chí mới tiêu chí huyện chỉ đạt 33/36 nội dung của 8/9 tiêu chí.

b.2) Có ít nhất 50% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

⁵ Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 10/6/2024 về kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024.

⁶ - Nội dung 7.4: Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung áp dụng biện pháp phù hợp ≥01 công trình.

- Nội dung 7.7: Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định >50%.

(đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025): Hiện nay, có 2/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao chiếm tỷ lệ 25%, chưa đạt.

b.3) Tỷ lệ hài lòng người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao của huyện đạt từ 95% trở lên (trong đó tỷ lệ hài lòng của người dân ở từng xã đối với kết quả thực hiện từng nội dung xây dựng nông thôn mới nâng cao đạt từ 85% trở lên): Chưa đánh giá

b.4) Đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025: Huyện đã đạt 31/38 nội dung và 5/9 tiêu chí; các nội dung tiêu chí chưa đạt:

- Tiêu chí 1 (Quy hoạch): Chưa đạt 1/2 nội dung, cụ thể nội dung 1.1: Chưa có quy hoạch xây dựng chi tiết khu chức năng dịch vụ hỗ trợ sản xuất trên địa bàn.

- Tiêu chí 5 (Y tế-Văn hoá-Giáo dục): Chưa đạt 2/5 nội dung, cụ thể:

- + Nội dung 5.1: Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng cho cả nam và nữ) đạt 95%: Tính đến thời điểm hiện nay chỉ mới đạt 86,97%.

- + Nội dung 5.4: Có 100% số trường Trung học phổ thông đạt chuẩn mức độ 1, trong đó có ít nhất 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: Có 02 trường đạt chuẩn mức độ 1, chiếm 66,66%, chưa đạt.

- Tiêu chí 7 (Môi trường): 3/8 nội dung chưa đạt, cụ thể:

- + Nội dung 7.2: Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn huyện được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường 100%, chưa đạt.

- + Nội dung 7.3: Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng, tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và sản phẩm thân thiện với môi trường >80%, chưa đạt.

- + Nội dung 7.4: Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn >70%, chưa đạt.

- Tiêu chí 8 (Chất lượng môi trường sống): 1/9 nội dung chưa đạt, cụ thể nội dung 8.4 (Có mô hình xử lý nước mặt (ao, hồ) bảo đảm quy định về bảo vệ môi trường: Chưa có mô hình nào, chưa đạt.

1.2. Đối với cấp xã: 8/8 xã đều được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo chuẩn nông thôn mới cũ.

- Đối với tiêu chí xã nông thôn mới (Quyết định 504/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 và Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 4/6/2024 của UBND tỉnh Ninh Thuận): Các xã đạt 14- 18/19 tiêu chí xã nông thôn mới⁷.

- Đối với tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao (Quyết định 504/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 và Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 4/6/2024 của UBND tỉnh Ninh Thuận): Xã Phước Thuận đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng

⁷ - Xã An Hải đạt 18/19 tiêu chí với 56/57 nội dung; Phước Thuận đạt 18/19 tiêu chí với 56/57 nội dung; Phước Thái đạt 15/19 tiêu chí với 53/57 nội dung; Phước Hậu đạt 15/19 tiêu chí với 53/57 nội dung; Phước Sơn đạt 16/19 tiêu chí với 54/57 nội dung; Phước Vinh đạt 15/19 tiêu chí với 53/57 nội dung; Phước Hải đạt 14/19 tiêu chí với 52/57 nội dung; Phước Hữu đạt 16/19 tiêu chí với 54/57 nội dung.

cao năm 2020 (so với chuẩn nông thôn mới nâng cao theo Bộ tiêu chí mới đạt 17/19 tiêu chí với 72/74 nội dung); xã An Hải đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2022 (so với chuẩn nông thôn mới nâng cao theo Bộ tiêu chí mới đạt 18/19 tiêu chí với 73/74 nội dung). Các xã còn lại đạt từ 10 đến 15/19 tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao⁸.

1.3. Đối với cấp thôn: Huyện công nhận 18 thôn nông thôn mới và 01 thôn nông thôn mới kiểu mẫu, cụ thể:

- Thôn nông thôn mới: Năm 2020: 02 thôn (thôn Từ Tâm 1 và Thành Tín, xã Phước Hải). Năm 2022: 09 thôn (thôn Hoài Ni, Như Bình, Đá Trắng, Thái Giao, xã Phước Thái; thôn Long Bình 1, Long Bình 2, Nam Cương, xã An Hải; thôn Hiệp Hòa, xã Phước Thuận; thôn Ninh Quý 2, xã Phước Sơn). Năm 2023: 07 thôn (thôn Trường Sanh, Trường Thọ, Hoài Nhơn, xã Phước Hậu; thôn Thuận Hòa, Phước Khánh, xã Phước Thuận; thôn Ninh Quý 1, Phước Thiện 1, xã Phước Sơn).

- Thôn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023: Thôn Long Bình 1, xã An Hải.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ

2.1. Vai trò, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng trong xây dựng nông thôn mới

Trong quá trình thực hiện, các cấp ủy Đảng đã ban hành Nghị quyết chuyên đề, chương trình hành động và các văn bản có liên quan để tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo góp phần thực hiện có kết quả mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết số 07-NQ/HU. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng được thể hiện trong việc xác định được những vấn đề cơ bản, cấp bách trọng tâm, trọng điểm cần lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết. Cấp ủy các cấp đã quán triệt tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/HU tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, phát huy dân chủ, sự đồng tình, ủng hộ của người dân bằng hành động, việc làm thiết thực, phù hợp điều kiện thực tế địa phương; tạo điều kiện và phát huy được tối đa vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội trong quá trình tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2.2. Công tác quản lý nhà nước của chính quyền; phát huy sức mạnh của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới

2.2.1. Công tác quản lý nhà nước của chính quyền

Xác định xây dựng nông thôn mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của toàn dân. Trong đó, chính quyền có vai trò đặc biệt quan trọng, nhất là chính quyền cấp xã là cấp trực tiếp tổ chức, thực hiện quá trình xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Sau khi Huyện ủy ban hành Nghị quyết, UBND huyện đã ban hành kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, triển khai, áp dụng thực hiện nhiều cơ chế, chính sách, văn bản hướng dẫn liên quan,

⁸ - Xã Phước Thái đạt 15/19 tiêu chí với 70/74 nội dung. Phước Hậu đạt 15/19 tiêu chí với 70/74 nội dung. Phước Sơn đạt 15/19 tiêu chí với 70/74 nội dung. Phước Vinh đạt 10/19 tiêu chí với 62/74 nội dung. Phước Hải đạt 10/19 tiêu chí với 61/74 nội dung. Phước Hữu đạt 11/19 tiêu chí với 62/74 nội dung.

phù hợp với điều kiện thực tế với địa phương để hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện. Thông qua cơ chế hỗ trợ, lồng ghép đa dạng hóa nguồn lực huy động từ ngân sách nhà nước, vốn tín dụng, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, cộng đồng dân cư phục vụ xây dựng nông thôn mới. Thành lập Ban chỉ đạo (cấp huyện) và Ban quản lý (cấp xã) để tổ chức thực hiện; có sự phân công, phân nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cá nhân; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá trên tất cả các nội dung của chương trình, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình.

2.2.2. Phát huy sức mạnh của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội trong xây dựng nông thôn mới

Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp cùng chính quyền, Ban chỉ đạo cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước và mục tiêu, ý nghĩa của Chương trình xây dựng nông thôn mới đến các đoàn viên, hội viên và nhân dân, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới; tổ chức triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào gắn với xây dựng nông thôn mới, như: Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch", Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025", phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới ...; đã tổ chức 219 cuộc giám sát và tham gia giám sát 128 cuộc⁹, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng nông thôn mới ở các địa phương.

2.3. Kết quả thực hiện 06 chương trình chuyên đề trong xây dựng nông thôn (tính từ năm 2021 đến tháng 9/2024)

2.3.1. Chương trình OCOP: Trong những năm vừa qua các ngành, địa phương đã phối hợp tổ chức hơn 7 lớp tập huấn, đào tạo cho cán bộ, công chức các cấp và các chủ thể tham gia Chương trình OCOP với hơn 420 lượt đại biểu tham dự; hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm OCOP, xúc tiến thương mại. Trong các năm 2022- 2023, Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đã tổ chức đánh giá phân hạng các sản phẩm OCOP trên địa bàn 06 xã (An Hải, Phước Thuận, Phước Hậu, Phước Thái, Phước Vinh, Phước Sơn và thị trấn Phước Dân) có 20 sản phẩm đạt chuẩn OCOP, xếp hạng 3 sao, gồm 11 chủ thể tham gia; trong đó, có 04 chủ thể là hợp tác xã, 02 chủ thể là doanh nghiệp, 05 hộ sản xuất kinh

⁹ Các nội dung giám sát: Việc thực hiện quy trình thực lực tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; công tác vệ sinh môi trường và thu gom rác thải; thực hiện quy chế dân chủ theo pháp lệnh 34 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội; thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo; huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực xã hội hóa tại các xã, thị trấn; việc tuyên truyền, phổ biến nghị định 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều pháp lệnh Cựu chiến binh; quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; "quy định xử phạt vi phạm hành chính về kiểm tra, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự; vi phạm quy định về nhập ngũ; vi phạm các quy định về thực hiện nghĩa vụ quân sự"; việc thực hiện Pháp luật của Chủ tịch UBND cấp xã về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

doanh¹⁰.

2.3.2. Chương trình phát triển du lịch: Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, huyện đã chủ động phối hợp thực hiện các Đề án, Kế hoạch để triển khai thực hiện gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa như: Cải tạo cảnh quan môi trường; tổ chức các lớp tập huấn; tổ chức giao lưu văn hóa, lắp đặt hệ thống pano-băng rôn, xây dựng các clip truyền thông nhằm quảng bá, giới thiệu về du lịch cộng đồng tại địa phương. Hiện nay, tiếp tục quan tâm đầu tư hình thành các điểm du lịch gắn với mô hình nông nghiệp công nghệ cao tại xã An Hải, Phước Thuận (điểm du lịch trang trại ZOODOO của Trang Trại Tiên Tiến, điểm vui chơi trải nghiệm của Gấu Farm và du lịch vườn nho ứng dụng công nghệ cao của Nông trại Hoàng Yến, trang trại nho Ba Mọi); thu hút 758.000 khách du lịch trong 03 năm.

2.3.3. Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh: Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình hành động số 108-CTr/HU ngày 26/01/2022 thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 03/3/2022 và các văn bản chỉ đạo liên quan¹¹. Các địa phương đã tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng số, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn; tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, ưu tiên phát triển, nâng cấp các đài truyền thanh xã có cụm loa truyền thanh thông minh hoạt động đến thôn, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh cấp huyện; phát triển và duy trì các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính. Hiện nay 100% số xã đều triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành; hoàn thành chỉ tiêu 8.4 thuộc Tiêu chí số 8 xã nông thôn mới theo Kế hoạch; phát triển thêm các điểm công cộng có Wifi miễn phí. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa cấp huyện.

2.3.4. Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và

¹⁰ - Xã Phước Thuận (04 sản phẩm): Táo tươi Ba Khoa - HTX Ba Khoa; Táo sấy dẻo tách hạt Trung Tuấn - HKD Trung Tuấn; Rượu nho, Mật nho - Cơ sở sản xuất rượu, mật nho 39.

- Xã Phước Vinh (04 sản phẩm): Măng cầu Ngọc Thiên - HKD Nguyễn Ngọc Thiên; Táo tươi, Măng Tây tươi, Táo sấy dẻo - HTX Phước Vinh 59 (Phước Vinh).

- Xã Phước Hậu (03 sản phẩm): Táo tươi Trường Thọ - HTX Trường Thọ; Táo sấy dẻo Thu Hoài - HKD Nguyễn Thị Thu Hoài; Táo sấy dẻo Đất Nắng - Chi nhánh Công ty TNHH Đất Nắng.

- Thị trấn Phước Dân: Thịt dê, bò, cừu, heo đen, gà – Công ty TNHH Nhật Thành Food

- Xã An Hải (02 sản phẩm): Măng Tây xanh, Trà Măng Tây - HTX Tuấn Tú.

- Xã Phước Thái (01 sản phẩm): Táo tươi Tường Vy - HKD Đỗ Thị Tường Vy.

- Xã Phước Sơn (01 sản phẩm): Táo tươi Hoàng Dãi - HKD Nguyễn Hoàng Dãi.

¹¹ Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 kiện toàn lại Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 về việc kiện toàn tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 04/5/2024 về phát động phong trào thi đua chuyển đổi số năm 2024 của huyện; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 08/3/2024 về việc thí điểm công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân tại xã An Hải; Công văn số 1434/UBND-VX, ngày 20/3/2024 về việc triển khai xây dựng sản phẩm hoặc mô hình chuyển đổi số năm 2024; Công văn số 1418/UBND-KT ngày 19/3/2024 về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyển đổi số giai đoạn 2024-2028 (Triển khai Nghị quyết 39/2023/NQ-HĐND ngày 12/12/2023 của HĐND tỉnh); Thông báo số 07-TB/BCĐCĐS ngày 07/8/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh...

cấp nước sạch nông thôn: Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 22/7/2021 về xây dựng huyện Ninh Phước sáng-xanh-sạch-đẹp, giai đoạn 2021-2025, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 25/8/2021 thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU của Huyện ủy và xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm¹². Đến nay các cấp uỷ, chính quyền địa phương đã quan tâm thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường như sau:

- Đối với khu vực đô thị: Đẩy mạnh công tác thu gom rác thải sinh hoạt đô thị, đến nay tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt tại đô thị, khu du lịch và điểm tham quan đạt 98% (chỉ tiêu 100%). 100% cơ sở y tế, cơ sở sản xuất công nghiệp đều bố trí kho chứa chất thải nguy hại, chất thải y tế tạm thời, đã tổ chức thu gom, phân loại, lưu chứa, chuyển giao xử lý đúng quy định và không có phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, đạt chỉ tiêu giao.

- Đối với khu vực nông thôn: Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn đạt 90,88% (chỉ tiêu 95%).

Tất cả rác thải được thu gom ở các khu vực trên đều chuyển giao cho Công ty TNHH Xây dựng-Thương mại và Sản xuất Nam Thành Ninh Thuận (Công ty Nam Thành) vận chuyển về Nhà máy xử lý rác tại xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc để xử lý theo quy định.

- Định kỳ, thường xuyên chỉ đạo tổ chức thành lập các tổ, đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của cá nhân, tổ chức liên quan an toàn thực phẩm đảm bảo người dân trên đại bàn đều được sử dụng sản phẩm an toàn, chất lượng.

- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 99,9%/99,9%.

2.3.5. Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới: Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 15-NQ/HU ngày 08/01/2022 về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích ứng với tình hình biến đổi khí hậu, giai đoạn 2022-2025; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình hành động số 105-CTr/HU ngày 08/01/2022 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của tỉnh và Huyện ủy; UBND huyện ban hành Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/02/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 105-CTr/HU ngày 08/01/2022 và Nghị quyết số 15-NQ/HU ngày 08/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII và các văn bản chỉ đạo liên quan để triển khai

¹² Năm 2021: Kế hoạch số 196/KH ngày 13/9/2021. Năm 2022: Kế hoạch số 95/KH ngày 08/4/2022 và Kế hoạch số 139/KH ngày 02/6/2022 triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV, về chương trình thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Năm 2023: Kế hoạch số 80/KH ngày 24/3/2023 và Kế hoạch số 84/KH ngày 24/3/2023 hiện Kế hoạch số 5139/KH-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 13/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương xây dựng và phát triển Ninh Thuận “xanh-sạch-đẹp” đến năm 2025. Năm 2024: Kế hoạch số 86/KH ngày 24/3/2024.

thực hiện¹³. Đảng ủy các xã, thị trấn đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân... ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho người dân. Đến cuối năm 2024, giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản đạt 2.782,23 tỷ đồng, đạt 61,38% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; chiếm tỷ trọng 22,63%/29,57%; trong đó tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản đạt 3,34%/10,44%/năm; giá trị sản phẩm trên đơn vị diện tích sản xuất đạt 253,8/253,7 triệu đồng/ha; thu nhập bình quân đầu người 81,84/84,82 triệu đồng, đạt 96,49% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Triển khai các mô hình, dự án ứng dụng công nghệ cao hiệu quả¹⁴. Tỉnh công nhận 01 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã An Hải (Công ty TNHH Việt Úc - Ninh Thuận); tiếp tục phát triển vùng sản xuất tôm thịt, tôm giống tập trung tại xã An Hải; công nhận vùng sản xuất giống thủy sản ứng dụng công nghệ cao An Hải, diện tích 168 ha và vùng sản xuất rau ứng dụng công nghệ cao An Hải, diện tích 130 ha.

2.3.6. Chương trình nâng cao, chất lượng hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới: Huyện chỉ đạo Công an huyện phối hợp các ngành xây dựng Nghị quyết liên tịch, trong đó tập trung triển khai các giải pháp như: Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự góp phần xây dựng nông thôn mới; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an xã chính quy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường củng cố mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng Công an với các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng lực lượng nòng cốt làm công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ

¹³ Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 11/7/2022 về việc hỗ trợ chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Quyết định số 65/2017/QĐ-UBND và Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 02/6/2023 về việc triển khai nhiệm vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2023.

¹⁴ Triển khai mô hình mới: Dự án “Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất quả thể Đông trùng hạ thảo (*Cordyceps militaris*) trên nguồn cơ chất tổng hợp quy mô bán công nghiệp tại xã An Hải”; dự án trồng trọt ứng dụng công nghệ cao chuyên trồng các loại rau thủy canh trong nhà màng, trang bị hệ thống mái che, hệ thống làm mát tự động và hệ thống tưới kết hợp bón phân điều khiển tự động tại Khu phố 15, thị trấn Phước Dân, với quy mô 1.000m²; dự án vườn nho ứng dụng công nghệ cao tại xã Phước Vĩnh có quy mô 5.000m² với tổng vốn đầu tư 1,7 tỷ đồng và xã Phước Thuận có quy mô 2.500m² và kinh phí đầu tư 1 tỷ đồng. Tất cả các dự án đều ứng dụng công nghệ hiện đại như nhà màng và hệ thống tưới bón tự động, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và hướng đến phát triển nông nghiệp bền vững.

Tiếp tục duy trì và nhân rộng: Diện tích 2.346,9 ha trên 15 cánh đồng lớn (11 cánh đồng sản xuất lúa 2.150,2 ha đạt 100% kế hoạch; 02 cánh đồng sản xuất Bắp giống 140 ha, đạt 100% kế hoạch, 02 cánh đồng sản xuất Măng tây xanh 56,65 ha, đạt 100% kế hoạch); mô hình VietGAP 215,88 (nho 15 ha, táo 93,48 ha, măng tây xanh 75,55 ha, lúa 26,85 ha và măng cầu 05 ha) và chứng nhận hữu cơ 20 ha (Trang trại hữu cơ Tiên Tiến); mô hình tưới nước tiết kiệm 535,32 ha (An Hải 260 ha, Phước Hải 246 ha, Phước Thuận 8,4 ha, Phước Hữu 12,5 ha, Phước Hậu 0,55 ha, Phước Thái 3,5 ha, và Phước Vĩnh 4,35); mô hình bao lưới chống ruồi vàng trên cây táo 647,2 ha (chiếm 83,9% tổng diện tích táo trên địa bàn huyện); mô hình sản xuất bắp nhân giống 395 ha; mô hình san phẳng mặt ruộng bằng tia laser 47,6 ha (xã Phước Hậu 37,9 ha, Phước Sơn 6,2 ha và Phước Thuận 3,5 ha). Tiếp tục duy trì liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nho, táo, dê, cừu, heo,... các năm trước.

quốc ở địa bàn nông thôn¹⁵. Hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trọng tâm là Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”. Lực lượng Công an các cấp phát huy vai trò nòng cốt, tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền; lồng ghép nội dung tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự góp phần xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an trở thành những cán bộ tuyên truyền để vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn góp phần xây dựng nông thôn mới.

2.4. Kết quả huy động nguồn lực

Trong giai đoạn 2020-2024, tổng nguồn vốn đầu tư cho nông thôn trên địa bàn huyện đạt 942,762 tỷ đồng. Trong đó:

- Vốn trực tiếp cho Chương trình nông thôn mới: 52,468 tỷ đồng.
- Vốn tín dụng : 653,744 tỷ đồng.
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác: 182,024 tỷ đồng. Vốn huy động từ doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế khác: 51,3 tỷ đồng.
- Dân góp: Ước 8,5 tỷ đồng, bao gồm (công lao động, hiến đất, tiền mặt để thực hiện vật xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, mô hình sản xuất, mô hình thấp sáng đường quê, sáng - xanh - sạch - đẹp...).

2.5. Đánh giá kết quả thực hiện quy chế dân chủ, công khai, minh bạch trong xây dựng nông thôn mới; xây dựng và nhân rộng mô hình “dân vận khéo” gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

Các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội

¹⁵ Lực lượng Công an phối hợp ban, ngành, đoàn thể các xã tổ chức 60 buổi phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các khu phố, thôn, các trường học trên địa bàn huyện với khoảng 13.300 lượt người tham gia tuyên truyền âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; phát 4.700 tờ rơi tuyên truyền về tình hình an ninh trật tự; ban hành 10 bản tin tuyên truyền về các phương thức thủ đoạn các loại tội phạm, phòng cháy chữa cháy và luật an toàn giao thông; chiếu phim tư liệu về các phương thức thủ đoạn hoạt động các loại tội phạm, vi phạm an toàn giao thông thu hút 1900 lượt người theo dõi; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, thị trấn hơn 5000 lượt. Biên soạn, đăng tải 417 bài viết tuyên truyền trên trang fanpage “Tuổi trẻ Công an huyện Ninh Phước”; trong đó 53 bài viết về gương người tốt việc tốt của lực lượng Công an; 109 bài viết tuyên truyền chủ trương của Đảng chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình an ninh trật tự tại địa phương; 109 bài viết hoạt động của lực lượng Công an; 16 bài viết phân bác quan điểm sai trái, thù địch với 298.331 lượt người tương tác; 1.867.223 lượt người tiếp cận; ký cam kết 207 trường hợp chấp hành các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ; phối hợp phòng PX03 Công an tỉnh Ninh Thuận làm 03 phóng sự về xử lý các trường hợp xe ô tô tải chở hàng vượt quá trọng tải và các phương tiện sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông; ký cam kết không mua bán các loại pháo hoa, pháo nổ và đồ chơi nguy hiểm cho trẻ em đối với các tiệm tạp hóa trên địa bàn huyện 83 cơ sở; tuyên truyền Đề án 06/CP của chính phủ; tổ chức cam kết; 8.110 học sinh, 528 giáo viên về phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội giữa nhà trường với chính quyền địa phương, gia đình, phụ huynh và học sinh nhà trường. Ban an toàn giao thông huyện phối hợp ban chỉ đạo an toàn giao thông các xã, thị trấn, tổ chức phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các cơ sở giáo dục 27 buổi có 724 giáo viên công nhân viên nhà trường; 13.867 học sinh.

thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, triển khai thực hiện, phát huy quyền làm chủ của nhân dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ” với nội dung thiết thực, hiệu quả. Các chương trình, dự án trên địa bàn từ việc lập kế hoạch đến triển khai đầu tư và tổ chức giám sát thi công, bảo dưỡng công trình, các địa phương đã thực hiện công khai, minh bạch; phát huy vai trò làm chủ nhân dân thông qua việc lấy ý kiến người dân tại các thôn, xóm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và được nhân dân đồng thuận, cùng với nhà nước hoàn chỉnh các hương ước để cùng xây dựng nông thôn mới. Công tác “dân vận khéo” được quan tâm thực hiện trên các lĩnh vực, với tổng số 11 mô hình¹⁶.

2.6. Đánh giá công tác phối hợp tuyên truyền và tham gia xây dựng Nông thôn mới của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội

Mặt trận Tổ quốc huyện đã phối hợp các ngành huyện tổ chức triển khai thực hiện Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” đạt kết quả tích cực; năm 2022 và 2023 vận động Quỹ “Vì người nghèo” được tổng số tiền hơn 1,582 tỷ đồng; từ năm 2022 đến nay triển khai xây dựng và bàn giao 60 nhà với số tiền 3,6 tỷ đồng từ các nguồn hỗ trợ, đặc biệt, trong đó, phối hợp kịp thời xây dựng và bàn giao 15 căn nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng số tiền là 1,350 tỷ đồng nhân dịp Xuân Giáp Thìn 2024. Triển khai mô hình sinh kế thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2023 - 2025, Mặt trận Tổ quốc huyện và Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai mỗi xã, thị trấn xây dựng 01 mô hình sinh kế. Toàn huyện đã xây dựng được 09 mô hình sinh kế (gồm: 07 mô hình sinh kế nuôi bò sinh sản, 02 mô hình nuôi bò vỗ béo); qua đó, giúp các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần làm giảm tỉ lệ hộ nghèo của huyện. Tiếp tục tuyên truyền vận động Nhân dân xây dựng mới, duy trì và triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình liên đến môi trường như:

¹⁶ *Trên lĩnh vực kinh tế:* Có 02 mô hình mới với 02 tập thể và 03 cá nhân tham gia; 09 mô hình duy trì và nhân rộng với 38 tập thể và 57 cá nhân tham gia. Các mô hình nổi bật là các mô hình vận động Nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, công nghệ tia Laser, sản xuất cánh đồng lớn, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp sạch, thân thiện với môi trường; mô hình sản xuất hiệu quả trong nông nghiệp gắn với liên kết bao tiêu sản phẩm.

Trên lĩnh vực văn hóa-xã hội: Có 04 mô hình mới với 05 tập thể và 09 cá nhân tham gia; 09 mô hình duy trì và nhân rộng với 31 tập thể và 42 cá nhân tham gia. Các mô hình mới phát huy hiệu quả thiết thực vận động người dân tham gia ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giải quyết chính sách trợ giúp an sinh xã hội như: *Mô hình* “Vận động Nhân dân nhận chế độ chi trả Bảo trợ xã hội và chính sách xã hội, Người có công không dùng tiền mặt thông qua chuyển khoản tại Ngân hàng”, kết quả chi trả trợ cấp hàng tháng cho 3.384 lượt người có công, số tiền trên 7,2 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 98.5%; mô hình xây dựng công trình sinh hoạt văn hóa cộng đồng, tại khu phố 11 và khu phố 13, thị trấn Phước Dân với diện tích 300m², tổng số tiền là 159 triệu đồng; mô hình Hoa viên với diện tích 150m², tuyến đường cờ 60 trụ chiều dài 900 mét, với số tiền 20,5 triệu đồng, tại xã An Hải; mô hình trồng cây Cau trồng 40 cây dọc 02 bên đường Thôn Thuận Hòa và thôn Thuận Lợi với chiều dài 60m.

Trên lĩnh vực an ninh-quốc phòng: có 04 mô hình duy trì và nhân rộng với 37 tập thể và 37 cá nhân tham gia. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong lực lượng Công an nhân dân và Quân sự được tiếp tục phát huy thực hiện tốt, tập trung xây dựng các mô hình tự quản Nhân dân tham gia giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội⁽¹⁶⁾; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, xây dựng đơn vị an toàn, địa bàn an toàn, khu dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội, vận động xã hội hóa để lắp đặt hệ thống camera an ninh.

Trên lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị: Có 01 mô hình mới với 06 tập thể và 16 cá nhân tham gia. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị đã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong thực hiện Quy chế dân chủ gắn với thực hiện phong trào thi đua yêu nước; Quyết định số 1415-QĐ/HU, ngày 04/7/2024 của Ban thường vụ Huyện ủy về việc công nhận mô hình “Dân vận khéo” năm 2023, đối với mô hình “Văn hóa công sở” Đảng ủy thị trấn Phước Dân và Đảng ủy xã Phước Hậu.

Mô hình sáng, xanh, sạch, đẹp và an toàn; “Khu dân cư tự quản bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu”, mô hình “Không xả nước thải ra đường”, mô hình “thu gom và xử lý rác thải”, mô hình “Hộ gia đình tự nguyện đăng ký tham gia xây dựng cảnh quan môi trường”; mô hình tuyến đường hoa”... đặc biệt, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tổ chức Lễ phát động và xây dựng mô hình điểm “Cộng đồng Hồi giáo Bà ni tham gia bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu” tại thôn Tuấn Tú, xã An Hải, thôn Phú Nhuận - xã Phước Thuận và thôn Thành Tín - xã Phước Hải; qua đó, nâng cao hiệu quả phối hợp thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền trong công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu và góp phần thực hiện đạt chỉ tiêu đến năm 2025, 100% hộ dân có hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt, không xả nước thải ra đường.

IV. Đánh giá chung

1. Những kết quả đạt được

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được cả hệ thống chính trị của tỉnh, huyện, xã tập trung vào cuộc lãnh chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện; sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, sự tham gia thực hiện tích cực của Nhân dân và doanh nghiệp trong quá trình xây dựng nông thôn mới; hệ thống văn bản liên quan đến chương trình giai đoạn mới đã được cụ thể, ban hành kịp thời; cơ sở hạ tầng nông thôn tiếp tục được quan tâm duy tu, đầu tư; các địa phương đã huy động, lồng ghép các nguồn lực khác nhau, nhất là xã hội hóa để triển khai thực hiện; việc lồng ghép nhiệm vụ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia vào nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương được quan tâm.

2. Những hạn chế, tồn tại

Công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông thôn mới có lúc có nơi chưa thường xuyên; phong trào thi đua “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới” chưa được quan tâm thực hiện để phát huy hiệu quả. Một số tiêu chí xây dựng nông thôn mới chưa thật sự bền vững, ổn định, chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giai đoạn 2021-2025. Huy động nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế. Tình hình an ninh trật tự được đảm bảo, song chưa bền vững. Nhân lực tham mưu, giúp việc thực hiện nhiệm vụ đa số kiêm nhiệm và thường xuyên thay đổi ảnh hưởng tiến độ báo cáo, rà soát, cập nhật thông tin.

3. Phân tích nguyên nhân hạn chế, tồn tại

- *Nguyên nhân khách quan*: Tác động của đại dịch Covid-19; nguồn lực đầu tư còn hạn chế; khí hậu, thời tiết diễn biến thiên tai, dịch bệnh khó lường. Nhận thức về xây dựng nông thôn mới của một bộ phận người dân ở một số xã chưa rõ nét, chưa thể hiện rõ vai trò chủ thể của mình trong tham gia xây dựng nông thôn mới.

- *Nguyên nhân chủ quan*: Một số cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu ở một số địa phương, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng

nông thôn mới; công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân chưa đổi mới, chưa có trọng tâm, trọng điểm, liên tục; công tác kiểm tra, đôn đốc của một số cấp ủy, chính quyền và các cơ quan chuyên môn chưa thường xuyên, kịp thời, hiệu quả chưa cao; hoạt động của một số Ban chỉ đạo, Ban quản lý ở cơ sở còn hạn chế; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới còn hạn chế, thường xuyên thay đổi.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các địa phương. Thành lập, củng cố bộ máy tham mưu giúp việc Ban chỉ đạo các cấp đủ năng lực, chuyên trách, chuyên nghiệp. Phát huy vai trò của cán bộ chủ chốt là hết sức quan trọng, thực tiễn cho thấy, ở những nơi nào, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội đoàn kết, thực sự tâm huyết, trách nhiệm, vào cuộc thường xuyên, quyết liệt, thì ở nơi đó sẽ tạo ra sự chuyển biến rõ nét và đạt được kết quả tốt trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Hai là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhất là công tác kiểm tra, giám sát của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương qua đó công tác xây dựng nông thôn mới được chú trọng, quan tâm thực hiện và phát triển phù hợp với tình hình thực tế của mỗi địa phương.

Ba là, công tác tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, sâu, rộng để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chương trình; phát huy tốt vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Bốn là, thường xuyên đào tạo, nâng cao năng lực điều hành, quản lý và giám sát của các cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội gắn với việc thực hiện kỷ luật và kỷ cương hành chính, cũng như nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

Năm là, phải tạo được sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng, chính quyền và sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân. Đây là yếu tố quan trọng để đạt được mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, trong đó có xây dựng thành công nông thôn mới.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN ĐẾN

I. Dự báo tình hình trong thời gian tới

1. Bối cảnh

Trong thời gian tới, bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp với những thay đổi nhanh chóng trong kinh tế, chính trị và sự tác động của biến đổi khí hậu, huyện đang đối mặt với nhiều cơ hội và thách thức. Trong nước, Đảng và Nhà

nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách mới hướng đến phát triển kinh tế - xã hội bền vững, tập trung vào nâng cao thu nhập và đời sống của người dân nông thôn. Tỉnh đã triển khai các cơ chế hỗ trợ về vốn đầu tư, kỹ thuật, chính sách ưu đãi nhằm thúc đẩy xây dựng kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, du lịch.... Tuy nhiên, dự kiến việc huy động các nguồn lực đầu tư tiếp tục gặp khó khăn, nhất là nguồn lực xã hội hóa; thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường. Dù vậy, với sự quyết tâm của Đảng bộ huyện và sự ủng hộ từ người dân, doanh nghiệp cùng với nhiều công trình, dự án quan trọng đã được thực hiện hiệu quả cũng như các công trình, dự án tiếp tục được đầu tư từ nay đến năm 2025, sẽ góp phần cải thiện kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng sống và thu nhập của người dân nông thôn, từ đó thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới đạt mục tiêu đến năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII đề ra.

2. Xu hướng phát triển nông thôn mới đến năm 2025

Xu hướng phát triển nông thôn mới đến năm 2025 đang được định hình bởi việc thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng sống của người dân, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và tăng cường ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Chính phủ, tỉnh và huyện đang thúc đẩy việc xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu, tập trung vào phát triển bền vững, giảm nghèo và bảo vệ môi trường. Kết cấu hạ tầng nông thôn sẽ được đầu tư đồng bộ, kết hợp với việc phát triển kinh tế số, nhằm tăng cường khả năng tiếp cận thị trường đầu ra cho nông sản. Đồng thời, việc huy động nguồn lực xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng đang trở thành yếu tố quan trọng để đảm bảo các dự án nông thôn mới không chỉ phát triển theo chiều rộng mà còn theo chiều sâu, mang lại lợi ích thiết thực và lâu dài cho người dân. Chính sách hỗ trợ nông nghiệp và nông thôn từ Chính phủ, của tỉnh sẽ tiếp tục được đẩy mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển toàn diện các vùng nông thôn đến năm 2025.

II. Phương hướng, mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện nông thôn mới; huy động, tranh thủ và lồng ghép các nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa để đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng nông thôn; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình “ Mỗi xã một sản phẩm”; xây dựng mới, chỉnh trang các khu dân cư, tạo bộ mặt nông thôn khang trang, sáng - xanh - sạch - đẹp giàu bản sắc văn hoá; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân; đảm bảo quốc phòng - an ninh; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Để đạt được mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, huyện tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở để tập trung thực hiện các giải pháp đã đề ra, nhất là huy động, lồng ghép sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở nông thôn, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo các công trình, dự án

được đầu tư theo hướng hiện đại, đồng bộ để nâng cao mức sống người dân; bảo vệ bền vững môi trường, bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, đóng góp quan trọng hoàn thành mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội Huyện Đảng bộ lần thứ XII đề ra. Cụ thể:

- + Nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện nông thôn mới.
- + Tiếp tục duy trì 8/8 xã đạt xã nông thôn mới; phấn đấu xây dựng 5/8 đạt xã nông thôn mới nâng cao trong đó: duy trì 02 xã (An Hải, Phước Thuận) đạt xã nông thôn mới nâng cao và phấn đấu 03 xã (Phước Thái, Phước Hậu và Phước Sơn) đạt xã nông thôn mới nâng cao.
- + 90% số thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới (tương đương 45/50 thôn) và ít nhất 04 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

III. Nhiệm vụ và giải pháp thời gian đến

1. Quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng và văn bản pháp luật Nhà nước liên quan đến xây dựng nông thôn mới, mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng nông thôn mới, vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng để tạo sự đồng thuận về nhận thức và hành động.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới toàn diện, nâng cao và bền vững, với phương châm “xây dựng nông thôn mới chỉ có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc”; thống nhất nhận thức nông nghiệp, nông thôn và nông dân luôn giữ vai trò quan trọng, là bệ đỡ, là nền tảng trong phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, huy động tối đa nguồn lực, nhất là nguồn lực trong Nhân dân để tập trung xây dựng nông thôn mới, đồng thời huy động và lồng ghép các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện và nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội, kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, dân sinh, đảm bảo kết nối với nông thôn - đô thị và các vùng. Chú trọng đầu tư hình thành và phát triển hệ thống cung ứng, kết nối nông sản hiện đại trên địa bàn huyện

3. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất theo hướng cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn và quá trình đô thị hóa đi vào chiều sâu và phát triển bền vững. Bên cạnh đó, cần tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả hiện có. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tiếp tục quan tâm phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung thuộc Chương trình OCOP, phấn đấu mỗi xã có nhiều sản phẩm OCOP nhằm nâng cao giá trị và sức cạnh tranh.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân nông thôn về việc thực hiện Chương trình Phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; trong đó, chú trọng việc nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, gắn với phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới”. Đề cao vai trò chủ thể của

người dân và cộng đồng tham gia xây dựng nông thôn mới; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, cuộc vận động, đồng thời phê bình, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân thiếu quyết liệt, chần chừ, ngại khó hoặc để xảy ra sai phạm.

5. Tập trung xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện xuyên suốt, hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới. Tăng cường phát huy vai trò tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải trong nhân dân và tích cực tham gia công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, kiềm chế, đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn.

6. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết... của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà nước liên quan đến xây dựng nông thôn mới, nhằm nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng nông thôn mới, vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, để người dân tích cực, tự giác tham gia các mô hình dân vận khéo, đóng góp trí tuệ, nguồn lực, vật lực vào quá trình xây dựng nông thôn mới.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Đ/c Trần Minh Nam- TVTU, Trưởng BTGTU,
- HĐND, UBND huyện,
- Các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Trung tâm chính trị huyện,
- Mặt trận và các tổ chức chính trị – xã hội huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Nguyễn Hữu Tuấn